

ĐỀ THI HẾT HỌC KÌ I BỘ SÁCH CÁNH DIỀU – ĐỀ SỐ 1**MÔN: SINH HỌC – LỚP 11****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì I của chương trình sách giáo khoa Sinh học
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh học
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải tất cả các chương của học kì I – chương trình Sinh học

I. Trắc nghiệm (6,0 điểm)**Câu 1:** Đơn vị tổ chức cơ sở của mọi sinh vật là

- A. các đại phân tử.
- B. tế bào.
- C. mô.
- D. cơ quan.

Câu 2: Hãy cho biết đâu là nội dung nghiên cứu của lĩnh vực động vật học trong ngành Sinh học?

- A. nghiên cứu về di truyền và biến dị ở các loài sinh vật
- B. nghiên cứu về cơ sở phân tử của các cơ chế di truyền cũng như các hoạt động sống của tế bào
- C. nghiên cứu về cấu tạo và các hoạt động sống của tế bào
- D. nghiên cứu về hình thái, giải phẫu, sinh lí, phân loại và hành vi của động vật cũng như vai trò và tác hại của chúng đối với tự nhiên và con người.

Câu 3: Bước 1 của phương pháp làm việc trong phòng thí nghiệm là gì?

- A. Báo cáo kết quả thí nghiệm
- B. Vệ sinh dụng cụ, phòng thí nghiệm
- C. Chuẩn bị các thiết bị, dụng cụ, hóa chất và mẫu vật để làm thí nghiệm.
- D. Tiến hành các thí nghiệm theo đúng quy trình và thu thập dữ liệu từ kết quả thí nghiệm

Câu 4: Bốn nguyên tố chính cấu tạo nên chất sống là:

- A. C, H, O, P.
- B. C, H, O, N.
- C. O, P, C, N.
- D. H, O, N, P.

Câu 5: Nước có tính phân cực do

- A. cấu tạo từ oxi và hidro.
- B. electron của hidro yếu.
- C. 2 đầu có tích điện trái dấu.
- D. các liên kết hidro luôn bền vững.

Câu 6: Đường mía (saccarozơ) là loại đường đôi được cấu tạo bởi

- A. hai phân tử glucozơ.
- B. một phân tử glucozơ và một phân tử fructozơ.
- C. hai phân tử fructozơ.
- D. một phân tử glucozơ và một phân tử galactose.

Câu 7: Quang hợp chỉ được thực hiện ở

- A. tảo, thực vật, động vật.
- B. tảo, thực vật, nấm.
- C. tảo, thực vật và một số vi khuẩn.
- D. tảo, nấm và một số vi khuẩn.

Câu 8: Các loại protein khác nhau được phân biệt nhau bởi

- A. số lượng, thành phần và trật tự sắp xếp các axit amin.
- B. số lượng, thành phần axit amin và cấu trúc không gian.
- C. số lượng, thành phần, trật tự sắp xếp các axit amin và cấu trúc không gian.
- D. số lượng, trật tự sắp xếp các axit amin và cấu trúc không gian.

Câu 9: Trong cơ thể sống các chất có đặc tính chung kị nước như

- A. tinh bột, glucozơ, mỡ, fructozơ.
- B. mỡ, xenlulozơ, photpholipit, tinh bột.
- C. sắc tố, vitamin, steroid, photpholipit, mỡ.
- D. Vitamin, steroid, glucozo, cacbohidrat.

Câu 10: Vùng nhân của tế bào nhân sơ chứa 1 phân tử

- A. ADN dạng vòng
- B. mARN dạng vòng.
- C. tARN dạng vòng.
- D. rARN dạng vòng.

Câu 11: Vai trò cơ bản nhất của tế bào chất là

- A. nơi chứa đựng tất cả thông tin di truyền của tế bào.
- B. bảo vệ nhân.
- C. nơi thực hiện trao đổi chất trực tiếp của tế bào với môi trường.
- D. nơi diễn ra mọi hoạt động sống của tế bào.

Câu 12: Tế bào chất ở sinh vật nhân thực chứa

- A. các bào quan không có màng bao bọc.
- B. chỉ chứa ribosome và nhân tế bào.
- C. chứa bào tương và nhân tế bào.
- D. hệ thống nội màng, các bào quan có màng bao bọc và khung xương tế bào

II. Tự luận (4,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) So sánh tế bào thực vật và động vật?

Câu 2. (2,0 điểm) Nếu ngâm rau, quả trong nước muối quá lâu sẽ thì xảy ra hiện tượng gì, giải thích ?